

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

## (VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C22TTC

Số (No.): 14

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử  
(Electronic invoice display)

Ngày (date) 08 tháng (month) 09 năm (year) 2022

Đơn vị bán hàng (Seller): CÔNG TY TNHH TIN HỌC T&C NHA TRANG

Mã số thuế (Tax code): 4201834531

Địa chỉ (Address): 48/17 Nguyễn Khuyến, Phường Vĩnh Hải, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 0792211060

Fax:

Website:

Số tài khoản (Account No.):

Ngân hàng (Bank):

Họ tên người mua hàng (Customer's name): Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu FUJI

Tên đơn vị (Company's name): Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu FUJI

Mã số thuế (Tax code): 0107875928

Địa chỉ (Address): Số 352 Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

Số tài khoản (Account No.):

Ngân hàng (Bank):

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

Ghi chú (Note):

| STT<br>(No.)                               | Tên hàng hóa, dịch vụ<br>(Description)               | Đơn vị tính<br>(Unit)        | Số lượng<br>(Quantity) | Đơn giá<br>(Unit price) | Thành tiền<br>(Amount) |
|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------|-------------------------|------------------------|
| 1                                          | 2                                                    | 3                            | 4                      | 5                       | 6 = 4 x 5              |
| 1                                          | Kệ tầng kho (1m1 x 30cm) - Gỗ MDF, treo tường        | Cái                          | 2                      | 150.000                 | 300.000                |
| 2                                          | Kệ tầng kho (2m2 x 30cm) - Gỗ MDF, treo tường        | Cái                          | 4                      | 350.000                 | 1.400.000              |
| 3                                          | Bàn (1m2 x 60cm) - Mặt gỗ MDF, chân sắt              | Cái                          | 8                      | 850.000                 | 6.800.000              |
| 4                                          | Bàn (1m x 80cm) - Mặt gỗ MDF, chân sắt               | Cái                          | 1                      | 850.000                 | 850.000                |
| 5                                          | Kệ gỗ tấm (1m1 x 30cm) - Gỗ MDF, treo tường          | Cái                          | 5                      | 180.000                 | 900.000                |
| 6                                          | Kệ gỗ đóng hàng (55cm x 1m1) Gỗ Ghép, treo tường     | Cái                          | 1                      | 450.000                 | 450.000                |
| 7                                          | Bàn đóng hàng (0,6m x 0,6 x 0,8) - Gỗ ghép, chân sắt | Cái                          | 1                      | 800.000                 | 800.000                |
|                                            |                                                      |                              |                        |                         |                        |
|                                            |                                                      |                              |                        |                         |                        |
|                                            |                                                      |                              |                        |                         |                        |
| Cộng tiền hàng (Total amount):             |                                                      |                              |                        |                         | 11.500.000             |
| Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%             |                                                      | Tiền thuế GTGT (VAT amount): |                        |                         | 1.150.000              |
| TỔNG CỘNG TIỀN THANH TOÁN (Total payment): |                                                      |                              |                        |                         | 12.650.000             |

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Mười hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign, full name)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign, full name)

Signature valid

Ký bởi CÔNG TY TNHH TIN HỌC T&C NHA TRANG

Ký ngày 08/09/2022

Mã của cơ quan thuế: 00A5F93E50E27B410C8FA5A81AE24450C5

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Trà cứu hóa đơn điện tử tại Website: <https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search>. Mã số bí mật: U7DWL5084GBU3HE